

Số: 59/KH-THCS LV

Liên Vị, ngày 03 tháng 9 năm 2023

KẾ HOẠCH **Giáo dục nhà trường năm học 2023 - 2024**

Căn cứ Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông; Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT (đối với các lớp 9);

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông (đối với lớp 6,7,8);

Căn cứ Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; Công văn số 1496/BGDĐT-GD TrH ngày 19/4/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022 – 2023;

Căn cứ Công văn số 2350/SGDĐT-GDPT ngày 28/8/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024; Công văn số 2197/SGDĐT-GDTrH ngày 24/8/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh từ năm học 2020 – 2021;

Thực hiện Quyết định số 2171/QĐ-BGDĐT ngày 28/7/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Quyết định số 2346/QĐ-UBND ngày 11/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2023 - 2024 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ vào kết quả năm học 2022-2023 và tình hình thực tế của nhà trường năm học 2023-2024, Trường THCS Liên Vị xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023-2024 như sau:

I. BỐI CẢNH VÀ ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH:

1. Bối cảnh bên ngoài:

1.1. Thời cơ

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 – 2025 những chủ trương, chính sách đúng đắn, phù hợp của Đảng và Nhà nước sẽ tác động tích cực đến sự phát triển của đất nước. Công tác giáo dục từ năm học 2021-2022 cấp THCS triển khai thực hiện chương trình GDPT ban hành kèm Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo

dục và Đào tạo (sau đây gọi chung là chương trình GDPT 2018) mục tiêu chung thay đổi gắn với thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 Khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

Thị xã Quảng Yên đang có nhiều cơ hội thuận lợi để phát triển kinh tế-xã hội, được tỉnh quan tâm đầu tư, hoàn thiện các tuyến đường giao thông huyết mạch đầu nối liên kết vùng với thành phố Hải Phòng, thị xã Đông Triều; các khu công nghiệp trên địa bàn dần hoàn thiện và thu hút các nhà đầu tư đang quan tâm đầu tư vào thị xã... Nhiều dự án lớn được triển khai dẫn tới việc tăng dân số cơ học, ảnh hưởng đến các điều kiện nhà ở, về hạ tầng xã hội (*giáo dục, y tế...*).

Xã Liên Vị là xã xa trung tâm của Thị xã Quảng Yên, xã được công nhận xã nông thôn mới năm 2020, do đó, cơ sở hạ tầng được đầu tư, các cơ sở giáo dục trên địa bàn cũng được trang bị đồng bộ đạt trường chuẩn quốc gia ở các cấp học.

Trường THCS Liên Vị được công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia năm 2020 vì vậy nhiệm vụ không chỉ dừng lại ở chất lượng đại trà mà cần tăng chất lượng mũi nhọn (HSG). Trước tình hình bối cảnh KT-XH của địa phương, của đất nước và tình hình thay đổi chương trình giáo dục phổ thông thực hiện đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo, nhà trường xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ và đề ra các giải pháp chỉ đạo để hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ năm học.

1.2. Thách thức

Nhà trường đã được xây dựng khu phòng học bốn tầng phục vụ công tác dạy và học, tuy nhiên, phòng học tin học dùng để phục vụ cho chương trình GDPT 2018 đối lớp 6,7,8 vẫn chưa được trang bị máy tính dạy thực hành. Có 7/16 phòng học được trang bị máy chiếu, các máy được trang bị đã cũ và thường xuyên phải tu sửa ... vì thế mà ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng dạy và học của nhà trường.

Tổng số đội ngũ giáo viên 28 người (với 4 GV hợp đồng ngắn hạn). Đội ngũ giáo viên trẻ hóa từ 24-35 tuổi chiếm 70%; trình độ đào tạo đạt chuẩn 25 người, chiếm 89.3%; trình độ đào tạo chưa đạt chuẩn (trình độ Cao đẳng 03 người), chiếm 10.7%.

Ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 diễn biến kéo dài (3 năm) đã ảnh hưởng không nhỏ đến thói quen, ý thức học tập của các em học sinh, nhiều em gần như nghiện sử dụng điện thoại, không tập trung cho việc học ...

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh

- Trường được sự quan tâm chỉ đạo của lãnh đạo thị xã, lãnh đạo PGD&ĐT, các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, sự ủng hộ nhiệt tình của phụ huynh học sinh.

- Trường đã được công nhận trường đạt Chuẩn Quốc gia (năm 2020) và trường đã đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 2 năm 2020.

- Trường có đội ngũ giáo viên tâm huyết với nghề, nhiệt tình trong công tác, chịu khó học hỏi. Tập thể giáo viên đoàn kết nhất trí, có tinh thần trách nhiệm cao, gắn bó với trường lớp, yêu nghề, tận tụy với công việc.

- Học sinh: nhà trường thực hiện nhiệm vụ tuyển sinh 100% học sinh trên địa bàn xã Liên Vị. Đa số các em học sinh ngoan, có ý thức tốt.

- Khu phòng học 4 tầng được xây dựng khang trang, các phòng học được trang bị đầy đủ bàn ghế phục vụ cho học tập. Các thiết bị đồ dùng phục vụ dạy học được trang cấp, sửa chữa thường xuyên.

2.2. Điểm yếu

- Đội ngũ giáo viên theo Luật giáo dục mới 2019 còn 03 giáo viên chưa đạt chuẩn (Trình độ CĐ). Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên còn chưa đồng đều; một số ít giáo viên chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong việc thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, trong công tác bồi dưỡng HSG.

- Một bộ phận gia đình học sinh ở xã Liên Vị kinh tế còn khó khăn nên ít có thời gian quan tâm tới việc học tập của con em mình. Vẫn còn số ít học sinh chưa chăm học, bố mẹ thường xuyên đi làm xa nên việc phối hợp giáo dục giữa gia đình và giáo viên chưa thường xuyên.

3. Định hướng xây dựng kế hoạch nhà trường:

3.1. Quy mô số lớp, số học sinh năm học 2023 – 2024

Khối lớp	Số lớp	Số học sinh			
		Tổng số	Nữ	Dân tộc	Nữ dân tộc
6	4	178	96	1	1
7	4	152	82	0	0
8	4	162	75	0	0
9	4	176	80	0	0
Tổng	16	668	333	1	1

3.2/ Định hướng thực hiện chương trình các môn học, các hoạt động giáo dục bắt buộc:

*** Đối với lớp 6,7, 8:**

- Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Buổi sáng dạy các môn học bắt buộc, hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, Giáo dục địa phương.

- Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Mỗi tuần thực hiện: 01 tiết chào cờ, 01 tiết sinh hoạt lớp, 01 tiết giáo dục chủ đề. Tổng cộng 105 tiết/năm.

- Giáo dục địa phương: 01 tiết/tuần, tổng cộng 35 tiết/năm.

*** Đối với các lớp 9:**

- Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Buổi sáng dạy các môn học bắt buộc, hoạt động giáo dục tập thể. Hoạt động giáo dục tập thể (HĐGDTT): Mỗi tuần thực hiện: 01 tiết chào cờ vào sáng thứ hai hàng tuần và 01 tiết sinh hoạt lớp sáng thứ bảy cuối tuần. Tổng cộng 70 tiết/năm.

- Buổi chiều:

+ Hoạt động giáo dục NGLL: Mỗi tháng thực hiện 2 tiết vào buổi chiều tuần 2,4. Tổng cộng 18 tiết/năm.

+ Trải nghiệm giáo dục STEM: hàng tháng thực hiện vào chiều tuần 1,3, mỗi kỳ tổ chức ít nhất 1 hoạt động trải nghiệm STEM chung. Tổng cộng: 18 tiết/năm.

+ Giáo dục hướng nghiệp 9: Mỗi tháng 1 chủ đề, tổng cộng 9 tiết/năm.

- Thực hiện giáo dục địa phương: theo Quyết định số 3268/QĐ-UBND ngày 26/8/2020 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt khung nội dung tổng thể giáo dục địa phương tỉnh Quảng Ninh.

* **Các lớp 6,7,8,9:** Buổi chiều bồi dưỡng nâng cao chất lượng, nâng cao năng lực học sinh các môn học (HSG, HSY, BD kiến thức Toán, Văn, Anh).

3.3. Định hướng tổ chức Hoạt động giáo dục không bắt buộc:

- Hoạt động trải nghiệm bao gồm: (1) hoạt động trải nghiệm gắn với hướng nghiệp, (2) hoạt động trải nghiệm gắn với di tích - di sản, (3) hoạt động trải nghiệm gắn với giáo dục kỹ năng sống, (4) hoạt động trải nghiệm gắn với nghiên cứu khoa học, (5) hoạt động trải nghiệm gắn với giáo dục STEM.

- Tổ chức hoạt động trong khuôn viên nhà trường hoặc ngoại khóa ngoài nhà trường. Nhà trường vận động xã hội hóa và huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác để tổ chức thực hiện các HĐGDKBB.

- Trước khi tổ chức hoạt động ngoại khóa ngoài nhà trường, nhà trường báo cáo cơ quan quản lý giáo dục cấp trên xin ý kiến. Kết thúc tổ chức hoạt động ngoại khóa ngoài nhà trường, nhà trường báo cáo kết quả hoạt động về cơ quan quản lý giáo dục cấp trên.

STT	Tháng	Nội dung	Thời gian	Người thực hiện	Lực lượng phối hợp
1	Tháng 11/2023	- Tổ chức hội thi văn nghệ.	Tuần 3	- Mỗi lớp 01 tiết mục đặc sắc.	BGH; GVCN, phụ huynh.
3	Tháng 4/2024	Trải nghiệm “tham quan các trường dạy nghề ” trên địa bàn tỉnh QN	Tuần 3	- Học sinh khối 8,9	BGH; GVCN;GVBM

II. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG:

1. Mục tiêu chung:

- Thực hiện tốt công tác dạy và học theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh;
- Tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả hoạt động trong nhà trường, giữ vững và phát triển thương hiệu trường trọng điểm chất lượng;
- Chú trọng nâng cao chất lượng mũi nhọn, chất lượng đại trà, chất lượng tuyển sinh THPT; Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của học sinh thông qua các hoạt động giáo dục.
- Tiếp tục hoàn tất, bổ sung các tiêu chí để giữ vững trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2, trường chuẩn Quốc gia mức độ 1.
- Phân đấu danh hiệu trường đạt danh hiệu: Tập thể lao động tiên tiến.

2. Mục tiêu cụ thể:

2.1. Chỉ tiêu phát triển giáo dục:

- Duy trì sĩ số: 99.5% (Không quá 01 hs)
- Hoàn thành công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2023: mức độ 3

2.2. Chất lượng giáo dục:

XẾP LOẠI HỌC LỰC			XẾP LOẠI HÀNH KIỂM		
<i>Loại</i>	<i>SL</i>	<i>%</i>	<i>Loại</i>	<i>SL</i>	<i>%</i>
Tốt, Giỏi	68	102.2	Tốt	458	68,6
Khá	288	43,1	Khá	198	29,6
Đạt, Trung bình	300	44,9	Trung bình	12	1,8
Chưa đạt, Yếu	12	1,8	- Đối với HS chưa đạt, yếu, kém. Tổ CM cho GVBM rà soát lập danh sách, xây dựng kế hoạch ôn tập. Nhà trường lên thời khóa biểu thực hiện theo quy định.		
Kém	0				

- Lên lớp lần 1 khối 6,7,8 : $505/512 = 98.6$ (07 học sinh rèn luyện qua hè)
- Lên lớp lần 2 khối 6,7,8: $510/512 = 99.6$ (02 học sinh ở lại lớp)
- Tốt nghiệp THCS: 98.30%
- Học sinh trúng tuyển vào lớp 10 THPT công lập: $60/176 = 34.1\%$

2.3. Chất lượng mũi nhọn:

- Học sinh giỏi thị xã lớp 9:

STT	Môn	Cấp thị xã	Cấp tỉnh	Kết quả
1	Toán	1 (Tuyền)		Đạt
2	Lý	1 (Lan)		Đạt
3	Hóa	1 (Hà)		CD
4	Sinh	1 (Trang)		Đạt
5	Địa	3 (Hằng: 02; Nhận: 01)	02 (Hằng)	Tx:06; Tỉnh:03
6	Anh	1 (Chiên)		Đạt
7	Sử	1 (Phúc)		Tx: 04; Tỉnh: 01
8	GD	1 (Hoa)		Tx:02; Tỉnh: 01
9	Văn	1 (Huyền)		Đạt

10	TD	20 (Đông)	03 (Đông)	
11	KHKT	1 (Khiên)		Đạt
	Tổng	33	05	

- Học sinh giỏi thi xã lớp 8:

STT	Môn	Số lượng		
1	Toán	1 (Thảo)		
2	Địa	1 (Hằng)		
3	Tiếng anh	1 (Chiên)		
4	GD	2 (L.Thom: 1; Hoa: 1)		
5	Văn	1 (Hoa)		
7	Lịch sử	1 (Phúc)		
8	Tin	1		
	Tổng	8	0	

- Học sinh giỏi thi xã lớp 7:

STT	Môn	Số lượng		
1	Toán	2 (Phượng)		
3	Tiếng anh	1 (Lũy)		
4	Văn	2 (Huyền)		
5	Tin	1 (Thảo+Trọng)		
	Tổng	6	0	

- Học sinh giỏi thi xã lớp 6:

STT	Môn	Số lượng		
1	Toán	2 (Phượng)		
3	Tiếng anh	1 (Hùng)		
4	Văn	1 (Hằng)		
5	Tin	1 (Thảo+Trọng)		
	Tổng	5	0	

Tổng 6,7,8,9

STT	Khối 6	Khối 7	Khối 8	Khối 9
	5	6	8	33
TỔNG	19			33

- Học sinh giỏi văn hóa cấp tỉnh: 02 giải. HSG GDTC cấp Tỉnh: 03

- Tham dự KHKT: cấp thị xã: 01 sản phẩm (Phân công đ/c Cao Khiên); cấp tỉnh: không

- Tham gia đầy đủ các giải phong trào do các cấp tổ chức phát động, đạt kết quả.

3. Các hoạt động giáo dục:

Tổ chức hoạt động tập thể, trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống: 95% học sinh tham gia và đạt kết quả tốt.

III. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG:

1. Xây dựng chương trình các môn học, các hoạt động giáo dục bắt buộc:

* Lớp 6,7,8:

STT	Môn học	Số tiết học khối lớp 6			Số tiết học khối lớp 7			Số tiết học khối lớp 8			GHI CHÚ
		HKI	HKII	CN	HKI	HKII	CN	HKI	HKII	CN	
1	Ngữ văn	72	68	140	72	68	140	72	68	140	
2	Toán	72	68	140	72	68	140	72	68	140	
3	Tiếng Anh	54	51	105	54	51	105	54	51	105	
4	GDCD	18	17	35	18	17	35	18	17	35	
5	Lịch sử và Địa lý	54	51	105	54	51	105	54	51	105	
6	Khoa học tự nhiên	72	68	140	72	68	140	72	68	140	
7	Công nghệ	18	17	35	18	17	35	18	34	52	
8	Tin học	18	17	35	18	17	35	18	17	35	
9	Giáo dục thể chất	36	34	70	36	34	70	36	34	70	
10	Nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ Thuật)	36	34	70	36	34	70	36	34	70	
11	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	54	51	105	54	51	105	54	51	105	
12	Nội dung giáo dục địa phương	18	17	35	18	17	35	18	17	35	
Tổng số tiết (Không kể các môn tự chọn)		522	493	1015	522	493	1015	522	510	1032	
Số tiết/tuần		29,0	29,0	29,0	29,0	29,0	29,0	29,0	30,0	29,5	

*** Lớp 9:**

STT	MÔN HỌC	KHỐI	CN	HK1 (18 tuần)		HK2 (17 tuần)		GHI CHÚ
				Số tiết	Thực hiện	Số tiết	Thực hiện	
1	Ngữ văn	9	175	90	5 tiết/tuần	85	5 tiết/tuần	
2	Toán	9	140	72	4 tiết/tuần	68	4 tiết/tuần	
3	GDCD	9	35	18	1 tiết/tuần	17	1 tiết/tuần	
4	Vật lí	9	70	36	2 tiết/tuần	34	2 tiết/tuần	
5	Hóa học	9	70	36	2 tiết/tuần	34	2 tiết/tuần	
6	Sinh học	9	70	36	2 tiết/tuần	34	2 tiết/tuần	
7	Lịch sử	9	52	18	1 tiết/tuần	34	2 tiết/tuần	
8	Địa lí	9	52	35	2 tiết/tuần	17	1 tiết/tuần	
9	Âm nhạc	9	18	18	1 tiết/tuần	Không dạy		
10	Mỹ thuật	9	17	Không dạy		17	1 tiết/tuần	
11	Công nghệ	9	35	18	1 tiết/tuần	17	1 tiết/tuần	
12	Thể dục	9	70	36	2 tiết/tuần	34	2 tiết/tuần	
13	Tiếng Anh	9	70	36	3 tiết/tuần	34	3 tiết/tuần	
14	Môn TC	9	70	36	2 tiết/tuần	34	2 tiết/tuần	
15	GD Tập Thể	9	70	36	2 tiết/tuần	34	2 tiết/tuần	(Gồm 1 tiết CC + 1 tiết SHL = 2 tiết)
16	HĐNGLL	9	18	9		9		Yêu cầu mỗi tháng: không quá 2 chủ đề; Từ 2 đến 4 tiết
17	GD HN	9	9	5		4		Không quá 3 chủ đề/tháng; không lồng ghép vào giờ CC hay SHL
Tổng số tiết (không tính HĐNGLL và GDHN)			1014	521		493		
Số tiết/tuần			29,0	28,9		29,0		

***. Biện pháp thực hiện:**

1. Nhà trường chỉ đạo xây dựng chương trình các môn học:

+ Đối với khối 9 thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006: Tiếp tục thực hiện dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông; xây dựng kế hoạch dạy học các môn học theo Công văn số 2197/SGDĐT-GDTrH ngày 24/8/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và

năng lực học sinh từ năm học 2020-2021, lưu ý tăng cường bổ trợ các nội dung theo CT 2018 để chuẩn bị kiến thức cho học sinh lớp 9 theo CT 2006 học lên lớp 10 theo CT 2018 (*nhà trường chỉ đạo các tổ chuyên môn có biên bản rà soát các nội dung cần bổ trợ theo CT 2018 đối với từng bộ môn*).

+ Đối với khối 6,7 thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018: Tiếp tục thực hiện dạy học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 1496/BGDĐT - GDTrH ngày 19/4/2022 và hướng dẫn của Sở GDĐT tại Công văn số 1090/SGDĐT-GDPT ngày 22/4/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023, Công văn số 2163/SGDĐT-GDPT ngày 05/8/2022 về việc hướng dẫn triển khai thực hiện Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022; xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, các cơ sở giáo dục theo Công văn số 5512/BGDĐT- GDTrH ngày 18/12/2020 và Công văn số 175/SGDĐT-GDTrH ngày 20/01/2021 hướng dẫn xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường . Nhà trường chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn phát huy tính chủ động, linh hoạt và năng lực tự chủ sáng tạo của tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện CT 2018 với các nội dung sau:

a) Đối với môn Khoa học tự nhiên

- Chương trình môn Khoa học tự nhiên bao gồm các chủ đề: Nhà trường phân công giáo viên dạy học các chủ đề phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên.

- Kế hoạch dạy học môn học được xây dựng phù hợp với logic sắp xếp các chủ đề của chương trình môn học và điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường.

- Việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kì được thực hiện trong quá trình dạy học môn học theo kế hoạch. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng gồm nội dung của các chủ đề đã thực hiện theo kế hoạch dạy học, bảo đảm tỉ lệ phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

b) Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Thực hiện theo Công văn số 1055/SGDĐT - GDPT ngày 08/5/2023 về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cấp trung học trong Chương trình GDPT 2018. Nhà trường phân công giáo viên chủ nhiệm lớp dạy HĐTN-HN của chính lớp chủ nhiệm; giáo viên đảm nhận nội dung nào được thể hiện trên kế hoạch giáo dục và được tính giờ thực hiện đối với nội dung đó theo phân phối chương trình (không trùng với nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành). Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo đủ số tiết trong đó xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình; linh hoạt thời lượng dành cho các loại hình hoạt động với quy mô tổ chức khác nhau giữa các tuần; phân định rõ thời lượng dành cho hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các hoạt động giáo dục tập thể khác của nhà trường, bảo đảm không trùng với thời lượng thực hiện các nội dung theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

c) Đối với nội dung giáo dục địa phương: Tiếp tục thực hiện theo Công văn số 3107/SGDDĐT - GDPT ngày 28/10/2022 về việc hướng dẫn dạy học nội dung giáo dục địa phương cấp trung học theo Chương trình GDPT 2018. Lưu ý thực hiện công văn số 234 -CV/BTGTU ngày 18/8/2023 của Ban tuyên giáo thị xã Quảng Yên “V/v triển khai thực hiện “Tập bài giảng tuyên truyền, giáo dục lịch sử thị xã Quảng Yên” cho học sinh các trường Tiểu học, THCS và THPT: căn cứ vào nội dung chương trình bộ môn, hướng dẫn và triển khai đưa “Tập bài giảng tuyên truyền, giáo dục lịch sử thị xã Quảng Yên” vào giảng dạy đảm bảo phù hợp, thiết thực, hiệu quả gắn với tài liệu giáo dục địa phương do Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ninh phát hành.

2. Nhà trường chỉ đạo xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án):

2.1. Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành chuỗi các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh. Trong đó lưu ý:

- *Đối với môn Lịch sử:* Tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau, kênh hình để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; thực hiện dạy học tại Bảo tàng, di tích đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh (*Tuần 35 - Thực hiện hoạt động trải nghiệm sáng tạo đối với HS lớp 9 tại di tích Dền Trần*).

- *Đối với môn Toán học:* Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học, sử dụng các phương pháp dạy học tích cực để tổ chức hoạt động dạy học; cụ thể hóa nội dung kiến thức học sinh thông qua các nhiệm vụ học tập cụ thể, đảm bảo “rõ ràng, dễ làm”. Khuyến khích sử dụng phương pháp lớp học đảo ngược, hình thức dạy học kết hợp. Chú trọng khâu kiểm tra, đánh giá trong mỗi giờ học; đảm bảo đo lường đúng hiệu quả học tập của học sinh và điều chỉnh phương pháp dạy học phù hợp; tăng cường lồng ghép các nội dung giảng dạy toán học có ứng dụng thực tiễn trong đời sống.

- *Đối với môn Ngữ văn:* Thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông và hướng dẫn triển khai của Sở GDĐT tại Công văn số 2447/SGDDĐT-GDPT ngày 30/8/2022.

- *Đối với các môn ngoại ngữ:* Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tăng cường rèn luyện kỹ năng (Nghe, Nói, Đọc, Viết), phát triển khả năng giao tiếp.

- *Đối với các môn học khác:* Tăng cường khai thác tư liệu, tài liệu, học liệu số, thiết bị dạy học, thực hành theo đặc thù bộ môn; xác định nội dung cốt lõi,

yêu cầu cần đạt để tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo kiến thức cơ bản, rèn luyện kỹ năng tự học, khai thác tài liệu theo từng môn học. Tăng dần yêu cầu vận dụng kiến thức đối với các đối tượng học sinh; kiểm tra, đánh giá phù hợp để thúc đẩy và nâng cao chất lượng dạy và học.

2.2. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, đa dạng hóa các hình thức dạy học, từng bước thúc đẩy chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá. Khai thác, phát triển kho học liệu số, bài giảng điện tử, bài giảng trực tuyến dùng chung đảm bảo hiệu quả, phục vụ tốt nhu cầu tổ chức dạy học trực tuyến của các cơ sở giáo dục; duy trì các hoạt động học tập dưới hình thức trực tuyến để tổ chức học sinh được thuyết trình, báo cáo sản phẩm, kết quả tự học; dành nhiều thời gian học trực tiếp cho việc luyện tập, thực hành, thí nghiệm. Đặc biệt lưu ý hoàn thành các chỉ tiêu chuyển đổi số trong dạy và học theo chỉ đạo của Sở GDĐT tại Kế hoạch số 1027/KH-SGDĐT ngày 05/05/2023, **Kế hoạch số 320/KH-PGDĐT ngày 04/5/2022 của Phòng GDĐT về Kế hoạch chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, cụ thể:**

+ Nhà trường hợp đồng mua 1 gói CDS trên OLM.vn, mỗi GV và HS có 1 tài khoản riêng để dạy và học, nhà trường chỉ đạo tổ chức dạy học trực tuyến (được thể hiện trên giáo án nội dung chuyển đổi số được lồng ghép, tích hợp trong chương trình giảng dạy của giáo viên và sử dụng phần mềm dạy học trực tuyến), đảm bảo tỉ trọng nội dung chương trình được triển khai dưới hình thức trực tuyến đạt trên 2,0%;

+ **Quản lý học tập trực tuyến (LMS)/hệ thống quản lý nội dung học tập trực tuyến (LCMS);**

+ **Chỉ đạo các tổ chuyên môn phân công giáo viên xây dựng kho học liệu điện tử theo cv 702/PGDĐT-CMTHCS NGÀY 31/8/2023 đảm bảo đúng thời gian quy định, đảm bảo có ít nhất 5% số lượng bài học/môn học, chương trình giáo dục có học liệu được số hóa.**

+ **Tổ KHTN xây dựng bài dạy “chuyển đổi số” tham gia chuyên đề cụm trường ở HKII**

2.3. Dạy và học Ngoại ngữ 1: Môn Tiếng Anh

- *Đối với lớp 6, 7,8:* Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT;

- *Đối với lớp 9:* Tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT và Chương trình Tiếng Anh thí điểm.

2.4. Giáo dục thể chất:

Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025: tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung

môn học giáo dục thể chất thuộc CT 2018; duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.

Tiếp tục thực hiện Đề án “Tổ chức dạy bơi và kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh Tiểu học, Trung học cơ sở trên địa bàn thị xã Quảng Yên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030” (theo Quyết định số 2152/QĐ-UBND ngày 01/7/2021 của Ủy ban nhân dân thị xã Quảng Yên; hướng dẫn 608 ngày 26/7/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quảng Yên).

2.5. Bài học Stem:

+ Đối với lớp 9 thực hiện dạy học theo bài học STEM ở các môn khoa học Toán, Lý, Hóa, Sinh, Công nghệ: Nhóm giáo viên xây dựng kế hoạch tổ chức dạy bài học STEM, thực hiện ít nhất 1 bài học STEM/nhóm môn/khối lớp cụ thể:

STT	MÔN	KHỐI	TIẾT	TUẦN	NỘI DUNG	Bổ sung theo KH của PGD
1	Hóa	9	67	34	Bài 53- PROTEIN: Tích hợp Stem: Quy trình làm đậu phụ	
2	Toán	9	12;13 ;14	6;7	BÀI HỌC STEM: Thiết kế dụng cụ đo hỗ trợ khoảng cách. (UD thực tế các tỉ số lượng giác của góc nhọn và thực hành ngoài trời).	
3	Vật lý	9	26,27	14	Bài học Stem: Chế tạo mô hình quạt gió với động cơ đơn giản	
4	C. nghệ	6	Bài 14	35	Dự án an toàn và tiết kiệm điện năng trong gia đình.	
5	C. nghệ	7	Bài 13	23,24	Lập được kế hoạch và tính toán chi phí cho việc nuôi dưỡng và chăm sóc một loại vật nuôi trong gia đình.	
6	C. nghệ	7	Bài 16	35	Lập được kế hoạch và tính toán chi phí cho việc nuôi dưỡng và chăm sóc một loại cá cảnh .	
7	Toán	6	Bài 5	26,29	Góc, số đo góc, vẽ góc cho biết số đo	
8	KHTN	7	Bài 25	27,28	Trao đổi nước và các chất dinh dưỡng ở thực vật	
9	KHTN	6	Bài 30	30	Các dạng năng lượng	

2.6. Thực hiện giáo dục địa phương:

+ **Lớp 9:** thực hiện lồng ghép ở các môn *Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Giáo dục công dân*.

- Thực hiện dạy học lồng ghép, tích hợp 7 nội dung sau:

(1) Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh: tích hợp trong các môn *Ngữ văn, Lịch sử, Giáo dục công dân, Mỹ thuật, Âm nhạc*.

(2) Giáo dục đạo đức, lối sống: tích hợp trong các môn *Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Giáo dục công dân, Toán, Mỹ thuật, Âm nhạc*.

(3) Giáo dục phòng, chống tham nhũng: tích hợp trong *Hoạt động GDNGLL*.

(4) Bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai: Tích hợp bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai trong các môn *Vật lý, Công nghệ, Sinh học, Hóa học*. Tích hợp bảo vệ môi trường trong các môn *Ngữ văn, Địa lý, GD&CD*.

(5) Tuyên truyền, giáo dục chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo: tích hợp trong các môn *Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Âm nhạc*.

(6) Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả: tích hợp trong các môn *Vật lý, Sinh học, Công nghệ và Địa lý*.

(7) Giáo dục bảo tồn di sản vịnh Hạ Long; Sản xuất và tiêu dùng bền vững; Tăng trưởng xanh của tỉnh Quảng Ninh: tích hợp trong các môn *Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Âm nhạc, Mỹ thuật, Giáo dục công dân, hoạt động NGLL*.

+ **Khối lớp 6,7:** Thực hiện kế hoạch dạy học môn học ngay từ đầu năm học 2023-2024

+ **Khối lớp 8:** Chờ tập huấn và chỉ đạo của SGD

2.7. Phân bố thời lượng dạy học đối với bộ môn LS&DL 6, 7, 8

Khối 6

STT	Kì	Tuần	Thời lượng	
			1 tiết/ tuần	2 tiết/ tuần
1	I	Tuần 1 -> tuần 4	Địa	Sử
2		Tuần 5 -> tuần 9	Sử	Địa
3		Tuần 10 -> tuần 14	Địa	Sử
4		Tuần 15 -> tuần 18	Sử	Địa
5	II	Tuần 19 -> tuần 22	Địa	Sử
6		Tuần 23 -> tuần 26	Sử	Địa
7		Tuần 27 -> tuần 30	Địa	Sử
8		Tuần 31 -> tuần 35	Sử	Địa
Tổng số tiết			ĐỊA = 53 tiết	SỬ = 52 tiết

Khối 7

STT	Kì	Tuần	Thời lượng	
			1 tiết/ tuần	2 tiết/ tuần
1	I	Tuần 1 -> tuần 4	Sử	Địa
2		Tuần 5 -> tuần 9	Địa	Sử
3		Tuần 10 -> tuần 14	Sử	Địa
4		Tuần 15 -> tuần 18	Địa	Sử
5	II	Tuần 19 -> tuần 22	Sử	Địa
6		Tuần 23 -> tuần 26	Địa	Sử
7		Tuần 27 -> tuần 31	Sử	Địa
8		Tuần 32 -> tuần 35	Địa	Sử
Tổng số tiết			ĐỊA = 53 tiết	SỬ = 52 tiết

Khối 8

STT	Kì	Tuần	Thời lượng	
			1 tiết/ tuần	2 tiết/ tuần
1	I	Tuần 1 -> tuần 4	Địa	Sử
2		Tuần 5 -> tuần 9	Sử	Địa
3		Tuần 10 -> tuần 14	Địa	Sử
4		Tuần 15 -> tuần 18	Sử	Địa
5	II	Tuần 19 -> tuần 22	Địa	Sử
6		Tuần 23 -> tuần 30	Sử	Địa
7		Tuần 31 -> tuần 35	Địa	Sử
Tổng số tiết			ĐỊA = 52 tiết	SỬ = 53 tiết

2.8. Phân bố thời lượng dạy học đối với bộ môn KHTN được cụ thể hóa như sau:

Khoa học tự nhiên 6:

STT	Phân môn	Thời gian thực hiện	Số tiết	Thời lượng chương trình
HỌC KÌ I				
1	Vật lí	Từ tuần 1 → 4 (4 tuần)	4 tiết/ tuần	Từ tiết 01 đến tiết 16
2	Hoá học	Từ tuần 5 → 10 (6 tuần)	4 tiết/ tuần	Từ tiết 17 đến tiết 40
3	Sinh học	Từ tuần 11 → 18 (8 tuần)	4 tiết/ tuần	Từ tiết 41 đến tiết 72
HỌC KÌ II				
4	Sinh học	Từ tuần 19 → 24 (6 tuần)	4 tiết/ tuần	Từ tiết 73 đến tiết 96
5	Vật lí	Từ tuần 25 → 35 (11 tuần)	4 tiết/ tuần	Từ tiết 97 đến tiết 140

Khoa học tự nhiên 7:

STT	Phân môn	Thời gian thực hiện	Số tiết	Thời lượng chương trình
HỌC KÌ I				

1	Hóa học	Từ tuần 1 → 9 (9 tuần)	4 tiết/ tuần	Từ tiết 01 đến tiết 36
2	Vật lí	Từ tuần 10 → 18 (9 tuần)	4 tiết/ tuần	Từ tiết 37 đến tiết 72
HỌC KÌ II				
3	Vật lí	Tuần 19 (01 tuần)	4 tiết/ tuần	Từ tiết 73 đến tiết 76
4	Sinh học	Từ tuần 20 → 35 (16 tuần)	4 tiết/ tuần	Từ tiết 77 đến tiết 140

Khoa học tự nhiên 8:

STT	Phân môn	Thời gian thực hiện	Số tiết	Thời lượng chương trình
HỌC KÌ I				
1	Hóa học	Từ tuần 1 → 12 (12 tuần)	4 tiết/ tuần	Từ tiết 01 đến tiết 48
2	Vật lí	Từ tuần 13 → 18 (6 tuần)	4 tiết/ tuần	Từ tiết 49 đến tiết 72
HỌC KÌ II				
3	Vật lí	Tuần 19 → 23 (05 tuần)	4 tiết/ tuần	Từ tiết 73 đến tiết 92
4	Sinh học	Từ tuần 24 → 35 (12 tuần)	4 tiết/ tuần	Từ tiết 93 đến tiết 140

2.9. Thực hiện dạy thêm, học thêm : Nhà trường tổ chức bồi dưỡng kiến thức nâng cao chất lượng, nâng cao năng lực học sinh qua các môn học:

- Bồi dưỡng nâng cao chất lượng cho học sinh các môn Toán, Văn, Anh: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành quy định về dạy thêm, học thêm và Quyết định số 2499/QĐ-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về công bố hết hiệu lực các điều 6, 8 , 9, 10, 11, 12, 13, 14 của Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT.

- Nhà trường hướng dẫn phụ huynh học sinh đăng ký nguyện vọng, giáo viên viết đơn đăng ký dạy, cam kết thực hiện và xây dựng kế hoạch dạy, trên cơ sở đó nhà trường xây dựng và triển khai kế hoạch. (Có Kế hoạch dạy thêm học thêm năm học 2023-2024 riêng kèm theo).

2.10. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc triển khai Quyết định số 522/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 – 2025”.

- Tăng cường tư vấn hướng nghiệp theo định hướng nghề nghiệp cho học sinh bám sát định hướng phát triển kinh tế, chính trị, xã hội trên địa bàn thị xã Quảng Yên đến năm 2030.

- Quan tâm việc phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và sau trung học phổ thông theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở

trường, nguyện vọng của học sinh;

- Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh trung học gắn với hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo CT 2018.

3.0 Thực hiện công tác bồi dưỡng HSG

- Bồi dưỡng học sinh giỏi các môn: Căn cứ vào kết quả học tập, năng lực của học sinh, năng lực của giáo viên nhà trường phân công ôn luyện và xây dựng kế hoạch chỉ đạo công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phê duyệt kế hoạch của giáo viên. *(Có Quyết định phân công giáo viên ôn luyện và Kế hoạch chỉ đạo công tác bồi dưỡng học sinh giỏi kèm theo).*

3.1 Thực hiện công tác phụ đạo HSY

- Phụ đạo học sinh yếu kém: Căn cứ vào kết quả học tập của học sinh cuối năm học ở các bộ môn, nhà trường xây dựng kế hoạch chỉ đạo công tác phụ đạo học sinh yếu kém bộ môn. *(Có Kế hoạch chỉ đạo công tác phụ đạo học sinh yếu kém kèm theo).*

3. Phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

3.1. Thực hiện việc đánh giá học sinh trung học cơ sở theo quy định tại thông tư 58/2011TT-BGDĐT, thông tư 26/2020 và thông tư 22/2021/TT-BGDĐT.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông;

- Không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 3280.

3.2. Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì.

- Đối với các bài kiểm tra giữa kì, cuối kì mỗi giáo viên bộ môn 3 đề/môn (Tổ chuyên môn và nhà trường lựa chọn 01 đề để thực hiện)

- Đối với các môn đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục.

Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

3.3 Tiếp tục xây dựng ngân hàng câu hỏi, kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kì các môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số. Thực hiện báo cáo kiểm tra thường xuyên và định kỳ trên hệ thống phần mềm nhằm quản trị mục tiêu về chất lượng.

Trong đó lưu ý với một số môn học bắt buộc:

Đối với môn Ngữ văn: Tiếp tục thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số

3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT và Công văn số 2447/SGDĐT-GDPT ngày 30/8/2022 của Sở GDĐT đối với khối lớp: 6, 7, 8; vận dụng nội dung kiểm tra, đánh giá đối với khối lớp 9.

Đối với môn Toán: Tăng mạnh việc ứng dụng chuyển đổi số trên OLM để đo lường kết quả học tập của người học; cải tiến chất lượng dạy và học của bộ môn, nâng cao kết quả thi tốt nghiệp đối với từng lớp, từng đối tượng học sinh.

Đối với môn ngoại ngữ: Kiểm tra, đánh giá đảm bảo đầy đủ 4 kỹ năng nhằm đáp ứng yêu cầu năng lực đầu ra ngoại ngữ của cấp học.

Đối với môn Lịch sử: Tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, để ghi nhớ hiệu quả sự kiện, ngày, tháng, năm, địa điểm, số liệu.

4. Tham gia các Kỳ thi, Cuộc thi, Hội thi

+ Thực hiện tham gia các Kỳ thi, Cuộc thi, Hội thi dành cho giáo viên và học sinh:

- Thi học sinh giỏi, giao lưu học sinh giỏi: Thực hiện theo Quy định thi chọn học sinh giỏi cấp trung học cơ sở và cấp trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh (*Ban hành kèm theo Quyết định số 283/QĐ-SGDĐT ngày 08 tháng 02 năm 2021 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ninh*).

- Tham gia cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học các cấp; kì thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT.

- Hình thức, nội dung thi và giao lưu HSG: Như HD từ năm học 2018-2019.

- Dự kiến lịch các kỳ thi, giao lưu chính thức trong năm học 2023-2024:

13.	Môn thi	Đối tượng	Cấp thị xã	Cấp tỉnh
1	Khoa học kỹ thuật	HS THCS	13,14/11/2023	Quý I/2024
2	Thi GVCNG cấp thị xã	Giáo viên	Tháng 4/2024	
3	Thi chọn HSG THCS	HS THCS	04/12/2023	
4	Thi HSG thị xã	HS Lớp 6,7,8	16,17/4/2024	
5	Thi GVDG cấp Tỉnh	GV THCS		Quý I/2024
6	Tin học trẻ	HS Lớp 6,7,8,9	5/2024	6/2023
7	Thi tuyển sinh vào lớp 10	HS TNTHCS	Từ 01-03/6/2024	
8	Các môn thi TDTT	Có HD riêng		

- Các kì thi khác theo hướng dẫn của ngành.

5. Xây dựng các nội dung các hoạt động giáo dục không bắt buộc:

Nhà trường tổ chức các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống ngoài giờ chính khóa.

(1) Hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống trong nhà trường:

- Nhà trường thành lập các Câu lạc bộ để học sinh tham gia như: STEM và KHKT sáng tạo TTN; Thể dục; phân công giáo viên phụ trách hỗ trợ học sinh các Câu lạc bộ tổ chức hoạt động phong phú, qua hoạt động góp phần phát triển năng lực cho học sinh (*Có quyết định thành lập các Câu lạc bộ kèm theo*).

- Giáo viên chủ nhiệm tổ chức hoạt động trải nghiệm tại lớp học như: Thực hành bộ môn (cắm hoa, nấu ăn, ép hoa lá, ngâm mẫu vật, làm thí nghiệm,...); các hoạt động theo chủ điểm HĐGDNGLL, hướng nghiệp, trải nghiệm theo chủ đề, sinh hoạt lớp theo chủ đề, trang trí, vệ sinh lớp học, trồng hoa, chăm sóc bồn cây.

- Nhà trường tổ chức cho học sinh tham gia trải nghiệm đổi mới sinh hoạt dưới cờ rèn cho HS kỹ năng tuyên truyền, kỹ năng tham gia các hoạt động tập thể một cách chủ động và có trách nhiệm; kỹ năng giải quyết các tình huống nảy sinh trong hoạt động tập thể, trong cuộc sống...: thực hiện 1 chủ đề/tháng thực hiện dưới hình thức phong phú như sân khấu hóa tuyên truyền dưới cờ.

- Nhà trường phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức các hoạt động ngoại khóa, tuyên truyền giáo dục kỹ năng sống cho học sinh như: An toàn giao thông, phòng chống dịch bệnh, kỹ năng tự bảo vệ bản thân, kỹ năng thoát hiểm và phòng chống cháy nổ, giáo dục giới tính cho trẻ vị thành niên,... Thời gian tổ chức do nhà trường liên hệ các cơ quan chức năng bố trí trong năm học.

- Nhà trường tổ chức các Hội thi tài năng, văn nghệ, thể dục thể thao, trò chơi dân gian, tổ chức diễn đàn, nói chuyện, tìm hiểu truyền thống, ngoại khóa khoa học, hội thi học tập theo các ngày lễ lớn trong năm học.

*** Hoạt động trải nghiệm tuyên truyền, giáo dục kỹ năng sống** được tổ chức dưới cờ, trong giờ sinh hoạt lớp, giờ Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, Trải nghiệm-Hướng nghiệp theo chủ điểm, hình thức tổ chức phong phú, sân khấu hóa, hội thi,... cuốn hút học sinh, trong năm học bố trí hoạt động điểm hàng tháng, mỗi tháng 1-2 buổi hoạt động chung (*Có Kế hoạch Liên đội tổ chức các hoạt động tập thể - giáo dục kỹ năng sống cho học sinh*).

*** Hoạt động lớn trong năm học:**

+ **Tháng 9:** Trải nghiệm cuộc thi trắc nghiệm tìm hiểu “Quảng Ninh 60 năm xây dựng và phát triển”

+ **Tháng 10:** Thi KHKT cấp trường, cấp thị xã.

+ Tháng 11: Hội thi “Tài năng Âm nhạc” cấp trường, chủ đề Tri ân thầy cô.

+ Tháng 1+2: HS tham gia làm và giới thiệu sản phẩm truyền thống địa phương + Trưng bày sản phẩm STEM.

+ Tháng 3: Ngày hội thể thao (đồng diễn võ cổ truyền, TDTT, trò chơi dân gian).

+ Tháng 4: Ngày hội đọc sách (tuyên truyền ý nghĩa Ngày hội sách, phát động đọc sách, ủng hộ sách Thư viện, Thi thuyết trình giới thiệu sách).

+ Tháng 5+6: Tham gia Hội (thi nếu có)

(2) Hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống ngoài nhà trường:

+ Nhà trường tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động tình nguyện, nhân đạo từ thiện, hoạt động bảo vệ môi trường ...

+ Nhà trường phối hợp cha mẹ học sinh, các lực lượng xã hội để tổ chức cho học sinh lớp 9 trải nghiệm tìm hiểu hoạt động các đơn vị liên quan đến nghề nghiệp để định hướng phân luồng sau THCS.

+ Tổ chức cho học sinh trải nghiệm ngoài nhà trường nội dung khám phá, tìm hiểu lịch sử, văn hóa địa phương, danh nhân lịch sử:

+ **Lớp 6,7,8:** Thời gian thực hiện: Tháng 1,2; Địa điểm: địa bàn tỉnh Quảng Ninh; Hình thức: Tổ chức cho HS tìm hiểu các di tích lịch sử, văn hóa địa phương (Các di tích chiến thắng Bạch Đằng, Bảo tàng Quảng Yên, Bảo tàng Quảng Ninh).

+ **Lớp 9:** Thời gian thực hiện: Tháng 1,2; Địa điểm: tại trường THCS Liên Vị; Hình thức: Tổ chức cho HS trải nghiệm “Tết sum vầy, trao yêu thương”.

Yêu cầu: Sau khi HS về viết và trình bày bài thu hoạch

IV. KẾ HOẠCH TỔNG HỢP CỦA NĂM HỌC:

Thời gian	Nội dung công việc	Biện pháp thực hiện	Phân công thực hiện	Kết quả
Tháng 8	1. Tham gia các lớp tập huấn chuyên môn do SGD, PGD tổ chức về thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục môn học, phương pháp dạy học các môn lớp 8 SGK mới, bồi dưỡng HSG.	1. Phân công giáo viên giảng dạy tham gia tập huấn theo đúng trình độ, năng lực chuyên môn; Hướng dẫn Giáo viên chuẩn bị tham gia tập huấn theo phân công. 2. Phân công, hướng dẫn Tổ CM/GV xây dựng kế hoạch dạy học môn học, các hoạt động giáo dục.	BGH, TTCM, GV theo nhiệm vụ phân công	Thực hiện nghiêm túc
Tháng 9	1. Hoàn thành phê duyệt kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học môn học, kế hoạch hoạt động giáo dục. 2. Triển khai tổ chức dạy học các môn học. 3. Triển khai tổ chức các hoạt động giáo dục. 4. Tổ chức các hoạt động tập thể hàng tuần, tổ chức hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống dưới cờ.	1. BGH nhà trường phê duyệt kế hoạch dạy học môn học, các hoạt động giáo dục của các tổ CM; Tổ CM duyệt kế hoạch GV xây dựng; hoàn thành bộ kế hoạch giáo dục nhà trường gửi Phòng giáo dục thẩm định và phê duyệt. 2. Chỉ đạo giáo viên xây dựng đủ kế hoạch bài dạy trước khi lên lớp theo đúng chương trình đã phê duyệt, giảng dạy nghiêm túc, thực hiện đổi mới dạy học, sử dụng đồ dùng DH, ứng dụng CNTT. 3. Chỉ đạo GV thực hiện đúng lịch, có hiệu quả các hoạt động GDNGLL khối 9, Stem, GDHN 9; TNH 6,7,8 CLB. 4. Chỉ đạo TPT Đội, GVCN thực hiện có hiệu quả các giờ Chào cờ, sinh hoạt lớp; hướng dẫn HS tham gia hoạt động điểm dưới cờ: <i>Tuyên truyền ATGT</i> .	BGH, TTCM, GV theo nhiệm vụ phân công	

	5. Bồi dưỡng nâng cao phẩm chất, năng lực học sinh (Đại trà, HSG, HSY). 6. Tăng cường công tác kiểm tra.	5. GV thực hiện nghiêm túc lịch bồi dưỡng, đảm bảo chất lượng, lớp 9 tăng cường thời gian bồi dưỡng HSG. 6. BGH, TPT Đội tăng cường công tác kiểm tra học sinh thực hiện chuyên cần, nề nếp học tập, tham gia hoạt động giáo dục. BGH, TTCM thường xuyên kiểm tra GV gửi kế hoạch trên drive, kiểm tra hồ sơ giáo viên HKI để đánh giá, góp ý rút kinh nghiệm.		
Tháng 10	1. Tiếp tục tổ chức có hiệu quả dạy học các môn học. Tiếp tục tổ chức các hoạt động giáo dục. 2. Tiếp tục tổ chức các hoạt động tập thể hàng tuần, tổ chức hoạt động điểm trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống dưới cờ. 3. Tiếp tục bồi dưỡng nâng cao phẩm chất, năng lực học sinh (Đại trà, HSG, HSY).	1. Chỉ đạo giáo viên xây dựng đủ kế hoạch bài dạy trước khi lên lớp theo đúng chương trình đã phê duyệt, giảng dạy nghiêm túc, thực hiện đổi mới dạy học, sử dụng đồ dùng DH, ứng dụng CNTT, khai thác hiệu quả thiết bị PHTM. 2. Tổ chức chuyên đề cấp tổ: Dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực cho học sinh (Tuần 8/10). 3. Tham gia chuyên đề cấp thị xã: “<i>Ứng dụng CNTT để nâng cao chất lượng dạy học các bộ môn và các hoạt động giáo dục theo CTGDPT 2018</i>” (Tuần 7/10). 1. Chỉ đạo GV thực hiện đúng lịch, có hiệu quả các hoạt động GDNGLL 8,9, STEM, GDHN 9, TNH 6,7, CLB. 2. Tổ chức thi KHKT cấp trường, tham gia thi cấp thị xã. 3. Dự giờ SH lớp điểm lớp 8A 1. Chỉ đạo TPT Đội, GVCN thực hiện có hiệu quả các giờ Chào cờ, sinh hoạt lớp; hướng dẫn HS tham gia hoạt động điểm dưới cờ: Tuyên truyền phòng chống tệ nạn xã hội – Bạo lực học đường; 2. GV thực hiện nghiêm túc lịch bồi dưỡng, đảm bảo chất lượng, lớp 9 tăng cường thời gian bồi dưỡng HSG. Tổ chức sát hạch đội tuyển HSG lớp 9 (lần 1), lập danh sách tham gia thi cấp TX.	BGH, TTCM, GV theo nhiệm vụ phân công Tổ KHXH: đ/c Nguyễn Hằng - Địa 8. Tổ KHTN: đ/c Lưu Phương - Toán 7 Đ/c Lê Tuyền báo cáo chỉ đạo thực hiện UDCNTT để nâng cao chất lượng dạy học môn HĐTN-HN Đ/c Nguyễn Hoa dạy thực nghiệm HĐTN-HN 8 “<i>Tham gia các hoạt động rèn luyện khả năng làm chủ cảm xúc của bản thân</i>” Đ/c Đặng Huyền dạy thực nghiệm Văn 7 “<i>Vẻ đẹp của bài thơ Tiếng gà trưa</i>” - Tiết 2	

	4. Tăng cường công tác kiểm tra.	1. BGH, TPT Đội, đội cờ đỏ tăng cường công tác kiểm tra học sinh thực hiện chuyên cần, nề nếp học tập, tham gia hoạt động giáo dục. BGH, TTCM thường xuyên kiểm tra GV gửi kế hoạch trên drive. Ban kiểm tra nội bộ kiểm tra hồ sơ, dự giờ đánh giá GV.		
Tháng 11	1. Tiếp tục tổ chức có hiệu quả dạy học các môn học. 2. Tiếp tục tổ chức các hoạt động giáo dục. 3. Tiếp tục tổ chức các hoạt động tập thể hàng tuần, tổ chức hoạt động điểm trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống dưới cờ. 4. Tiếp tục bồi dưỡng nâng cao phẩm chất, năng lực học sinh (Đại trà, HSG, HSY). 5. Tăng cường công tác kiểm tra.	1. Chỉ đạo giáo viên xây dựng đủ kế hoạch bài dạy trước khi lên lớp theo đúng chương trình đã phê duyệt, giảng dạy nghiêm túc, thực hiện đổi mới dạy học, sử dụng đồ dùng DH, ứng dụng CNTT, khai thác hiệu quả thiết bị PHTM. Tổ chức kiểm tra HS giữa kỳ I (<i>Tuần 9</i>). 2. Tổ chức thao giảng đợt 1 từ 2/11 đến hết ngày 18/11/2022 3. Sơ kết thi đua đợt 1 1. Chỉ đạo GV thực hiện đúng lịch, có hiệu quả các hoạt động GDNGLL 8,9, STEM, GDHN 9, TNH 6,7, CLB. 2. Dự giờ <i>Trải nghiệm HN điểm lớp 6B</i> 1. Chỉ đạo TPT Đội, GVCN thực hiện có hiệu quả các giờ Chào cờ, sinh hoạt lớp. 2. Tổ chức Hội thi “<i>Tài năng âm nhạc</i>” cấp trường chủ đề Tri ân thầy cô. 1. GV thực hiện nghiêm túc lịch bồi dưỡng 6,7,8,9, đảm bảo chất lượng, lớp 9 tăng cường thời gian bồi dưỡng HSG. 2. Tổ chức sát hạch đội tuyển HSG các lớp 6,7,8 (Lần 1). 1. BGH, TPT Đội, đội cờ đỏ tăng cường công tác kiểm tra học sinh thực hiện chuyên cần, nề nếp học tập, tham gia hoạt động giáo dục. BGH, TTCM thường xuyên kiểm tra GV gửi kế hoạch trên đường link. Ban kiểm tra nội bộ kiểm tra hồ sơ, dự giờ đánh giá GV.	BGH, TTCM, GV theo nhiệm vụ phân công	

Tháng 12	1. Tiếp tục tổ chức có hiệu quả dạy học các môn học.	1. Chỉ đạo giáo viên xây dựng đủ kế hoạch bài dạy trước khi lên lớp theo đúng chương trình đã phê duyệt, giảng dạy nghiêm túc, thực hiện đổi mới dạy học, sử dụng đồ dùng DH, ứng dụng CNTT, khai thác hiệu quả thiết bị PHTM. Tổ chức kiểm tra HS cuối học kỳ I.	BGH, TTCM, GV theo nhiệm vụ phân công	
	2. Tiếp tục tổ chức các hoạt động giáo dục.	1. Chỉ đạo GV thực hiện đúng lịch, có hiệu quả các hoạt động GDNGLL 9, STEM, GDHN 9, TNH 6,7,8 CLB.		
	3. Tiếp tục tổ chức các hoạt động tập thể hàng tuần, tổ chức hoạt động điểm trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống dưới cờ.	1. Chỉ đạo TPT Đội, GVCN thực hiện có hiệu quả các giờ Chào cờ, sinh hoạt lớp; hướng dẫn HS tham gia hoạt động điểm dưới cờ: <i>Tuyên truyền chủ đề “Uống nước nhớ nguồn”;</i>		
	4. Tiếp tục bồi dưỡng nâng cao phẩm chất, năng lực học sinh (Đại trà, HSG, HSY).	1. GV thực hiện nghiêm túc lịch bồi dưỡng khối 6,7,8, đảm bảo chất lượng, lớp 9 tăng cường thời gian bồi dưỡng HSG.		
	5. Tăng cường công tác kiểm tra.	1. BGH, TPT Đội, đội cờ đỏ tăng cường công tác kiểm tra học sinh thực hiện chuyên cần, nề nếp học tập, tham gia hoạt động giáo dục. 2. BGH, TTCM thường xuyên kiểm tra GV gửi kế hoạch trên drive. 3. Ban kiểm tra nội bộ kiểm tra hồ sơ, dự giờ đánh giá GV.		

Tháng 1+2	1. Tiếp tục tổ chức có hiệu quả dạy học các môn học HKII. 2. Tiếp tục tổ chức các hoạt động giáo dục. 3. Tiếp tục tổ chức các hoạt động tập thể hàng tuần, tổ chức hoạt động điểm trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống dưới cờ.	1. Chỉ đạo giáo viên xây dựng đủ kế hoạch bài dạy trước khi lên lớp theo đúng chương trình đã phê duyệt, giảng dạy nghiêm túc, thực hiện đổi mới dạy học, sử dụng đồ dùng DH, ứng dụng CNTT, khai thác hiệu quả thiết bị PHTM. 2. Tổ chức chuyên đề cấp tổ: Dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực cho học sinh (<i>Tuần 3/tháng 2</i>). 1. Chỉ đạo GV thực hiện đúng lịch, có hiệu quả các hoạt động GDNGLL 9, STEM, GDHN 9, TNHN 6,7,8 CLB. 2. Dự giờ <i>SH lớp điểm lớp 7A</i> 3. Chỉ đạo TPT Đội, GVCN thực hiện có hiệu quả các giờ Chào cờ, sinh hoạt lớp; hướng dẫn HS tham gia hoạt động điểm dưới cờ: <i>Tuyên truyền kỹ năng phòng chống xâm hại tình dục và tai nạn thương tích trẻ em..</i>	BGH, TTCM, GV theo nhiệm vụ phân công	
	4. Tiếp tục bồi dưỡng nâng cao phẩm chất, năng lực học sinh (Đại trà, HSG, HSY). 5. Tăng cường công tác kiểm tra.	4. Tổ chức Trải nghiệm mùa xuân: Làm và giới thiệu sản phẩm truyền thống địa phương; Trưng bày sản phẩm STEM. 1. GV thực hiện nghiêm túc lịch bồi dưỡng, đảm bảo chất lượng, lớp 6,7,8 tăng cường bồi dưỡng HSG TX, lớp 9 tăng cường bồi dưỡng HSG cấp tỉnh; Tổ chức sát hạch đội tuyển 6,7,8 (<i>Lần 2</i>). 1. BGH, TPT Đội, đội cờ đỏ tăng cường công tác kiểm tra học sinh thực hiện chuyên cần, nề nếp học tập, tham gia hoạt động giáo dục. 2. BGH, TTCM thường xuyên kiểm tra GV gửi kế hoạch trên drive. Ban kiểm tra nội bộ kiểm tra hồ sơ GV HKII.		

Tháng 3	1. Tiếp tục tổ chức có hiệu quả dạy học các môn học. 2. Tiếp tục tổ chức các hoạt động giáo dục. 3. Tiếp tục tổ chức các hoạt động tập thể hàng tuần, tổ chức hoạt động điểm trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống dưới cờ. 4. Tiếp tục bồi dưỡng nâng cao phẩm chất, năng lực học sinh đại trà, HSG, HSY	1. Chỉ đạo giáo viên xây dựng đủ kế hoạch bài dạy trước khi lên lớp theo đúng chương trình đã phê duyệt, giảng dạy nghiêm túc, thực hiện đổi mới dạy học, sử dụng đồ dùng DH, ứng dụng CNTT, khai thác hiệu quả thiết bị PHTM. 2. Tổ chức Thao giảng, dự giờ bồi dưỡng đội ngũ. 3. Tổ chức kiểm tra HS giữa kỳ II (<i>Tuần 26</i>); 4. Phối hợp các trường Phong Hải, Liên Hòa, Tiền Phong tổ chức chuyên đề cấp cụm trường. 1. Chỉ đạo GV thực hiện đúng lịch, có hiệu quả các hoạt động GDNGLL 9, STEM, GDHN 9, TNH 6,7,8 CLB. 1. Chỉ đạo TPT Đội, GVCN thực hiện có hiệu quả các giờ Chào cờ, sinh hoạt lớp; hướng dẫn HS tham gia hoạt động điểm dưới cờ: <i>Ngày hội tiến bước lên Đoàn.</i> 2. Tổ chức Ngày hội thể thao (đồng diễn võ, TDTT, trò chơi dân gian). 1. GV thực hiện nghiêm túc lịch bồi dưỡng, đảm bảo chất lượng, lớp 9 tham gia thi cấp tỉnh, lớp 6,7,8 tăng cường thời gian bồi dưỡng HSG.	BGH, TTCM, GV theo nhiệm vụ phân công	
	5. Tăng cường công tác kiểm tra.	2. Tổ chức sát hạch đội tuyển HSG lớp 6,7,8 (<i>lần 3</i>), lập danh sách tham gia thi cấp TX. 1. BGH, TPT Đội, đội cờ đỏ tăng cường công tác kiểm tra học sinh thực hiện chuyên cần, nề nếp học tập, tham gia hoạt động giáo dục. 2. BGH, TTCM thường xuyên kiểm tra GV gửi kế hoạch trên drive. 3. Ban kiểm tra nội bộ kiểm tra hồ sơ, dự giờ đánh giá GV.		

Tháng 4	1. Tiếp tục tổ chức có hiệu quả dạy học các môn học.	1. Chỉ đạo giáo viên xây dựng đủ kế hoạch bài dạy trước khi lên lớp theo đúng chương trình đã phê duyệt, giảng dạy nghiêm túc, thực hiện đổi mới dạy học, sử dụng đồ dùng DH, ứng dụng CNTT, khai thác hiệu quả thiết bị PHTM. 2. Tổ chức kiểm tra HS học kỳ II (Lớp 9: Tuần 31).	BGH, TTCM, GV theo nhiệm vụ phân công	
	2. Tiếp tục tổ chức các hoạt động giáo dục.	1. Chỉ đạo GV thực hiện đúng lịch, có hiệu quả các hoạt động GDNGLL 9, STEM, GDHN 9, TNH 6,7,8 CLB.		
	3. Tiếp tục tổ chức các hoạt động tập thể hàng tuần, tổ chức hoạt động điểm trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống dưới cờ.	1. Chỉ đạo TPT Đội, GVCN thực hiện có hiệu quả các giờ Chào cờ, sinh hoạt lớp; hướng dẫn HS tham gia hoạt động điểm dưới cờ: <i>Tuyên truyền chủ đề phòng chống đuối nước;</i> 2. Tổ chức <i>Ngày hội đọc sách.</i>		
	4. Tiếp tục bồi dưỡng nâng cao phẩm chất, năng lực học sinh (Đại trà, HSG, HSY, tuyển sinh).	1. GV thực hiện nghiêm túc lịch bồi dưỡng, đảm bảo chất lượng, lớp 6,7,8 tăng cường ôn luyện HSG TX. 2. Tăng cường ôn tuyển sinh lớp 9.		
	5. Tăng cường công tác kiểm tra.	1. BGH, TPT Đội, đội cờ đỏ tăng cường công tác kiểm tra học sinh thực hiện chuyên cần, nề nếp học tập, tham gia hoạt động giáo dục. 2. BGH, TTCM thường xuyên kiểm tra GV gửi kế hoạch trên đường link. 3. Ban kiểm tra nội bộ kiểm tra hồ sơ, dự giờ đánh giá GV.		

Tháng 5	1. Tiếp tục tổ chức có hiệu quả dạy học các môn học cuối năm học. 2. Tiếp tục tổ chức các hoạt động giáo dục. 3. Tiếp tục tổ chức các hoạt động tập thể hàng tuần. 4. Tiếp tục bồi dưỡng nâng cao phẩm chất, năng lực học sinh (HSG, tuyển sinh THPT). 5. Tăng cường công tác kiểm tra.	1. Chỉ đạo giáo viên xây dựng đủ kế hoạch bài dạy trước khi lên lớp theo đúng chương trình đã phê duyệt, giảng dạy nghiêm túc, thực hiện đổi mới dạy học, sử dụng đồ dùng DH, ứng dụng CNTT, khai thác hiệu quả thiết bị PHTM. 2. Tổ chức kiểm tra HS học kỳ II (Lớp 6,7,8: Tuần 33). 3. Đánh giá hiệu quả giáo dục môn học: Xét lên lớp, xét tốt nghiệp THCS, khen thưởng. 1. Chỉ đạo GV thực hiện đúng lịch, có hiệu quả các hoạt động GDNGLL 8,9, STEM, GDHN 9, TNHNN 6,7, CLB. 1. Chỉ đạo TPT Đội, GVCN thực hiện có hiệu quả các giờ Chào cờ, sinh hoạt lớp. 1. GV thực hiện nghiêm túc lịch bồi dưỡng, đảm bảo chất lượng. 2. Tăng cường ôn tuyển sinh lớp 9 vào THPT. 1. BGH, TPT Đội, đội cờ đỏ tăng cường công tác kiểm tra học sinh thực hiện chuyên cần, nề nếp học tập, tham gia hoạt động giáo dục. 2. BGH, TTCM kiểm tra GV gửi kế hoạch trên drive. 3. Ban kiểm tra nội bộ kiểm tra hồ sơ thi đua cuối năm. 4. TPT Đội kết hợp GVCN đánh giá HS cuối năm tham gia các hoạt động giáo dục, bàn giao HS về sinh hoạt hè tại địa phương.	BGH, TTCM, GV theo nhiệm vụ phân công	
---------	--	---	---------------------------------------	--

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH:

1. Phân công trách nhiệm:

1.1. Hiệu trưởng:

- Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023- 2024 và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch hàng tháng .

- Chỉ đạo, hướng dẫn các thành viên trong nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục môn học, kế hoạch các hoạt động giáo dục.

- Chỉ đạo Phó hiệu trưởng, các tổ chuyên môn, các bộ phận khác có liên quan cụ thể hóa từng nội dung bằng kế hoạch trên từng mặt hoạt động.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch hàng tháng, cuối học kỳ, cuối năm học.
- Báo cáo thường xuyên, định kỳ về Phòng GD&ĐT các nội dung theo đúng lịch quy định.
- Đề xuất với cấp trên khen thưởng các tập thể, cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

1.2. Phó Hiệu trưởng:

- Tham mưu cho Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch và cụ thể hóa bằng các kế hoạch cụ thể ở các lĩnh vực và chỉ đạo hoạt động giáo dục môn học, các hoạt động giáo dục trong nhà trường.
- Tham mưu cho Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch và tổ chức các chuyên đề nâng cao chất lượng các môn học, các hoạt động giáo dục trong nhà trường.
- Tổng hợp hồ sơ quản lý chất lượng, chỉ đạo xây dựng Thời khóa biểu dạy học, tham mưu tổ chức các kỳ thi, kiểm tra của GV và HS.
- Hướng dẫn các thành viên trong nhà trường thực hiện nghiệp vụ chuyên môn xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục môn học, các hoạt động giáo dục. Tổng hợp các phụ lục đi kèm kế hoạch, thu thập, lưu trữ minh chứng hoạt động giáo dục nhà trường.
- Tham mưu cho Hiệu trưởng xây dựng báo cáo tổng kết đánh giá việc thực hiện kế hoạch giáo dục vào cuối năm học; Đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.
- Điều hành hoạt động giáo dục của nhà trường khi Hiệu trưởng đi vắng ủy quyền. Hàng ngày báo cáo với Hiệu trưởng những vấn đề bất thường xảy ra, xin ý kiến chỉ đạo giải quyết. Cuối tháng báo cáo Hiệu trưởng về kết quả thực hiện các công việc trên và dự kiến triển khai tháng tới các nội dung được phân công.

1.3. Tổ trưởng các tổ chuyên môn:

- Điều hành hoạt động của tổ theo trách nhiệm, quyền hạn quy định và theo chỉ đạo của nhà trường.
- Căn cứ vào kế hoạch giáo dục của nhà trường, hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục môn học, các hoạt động giáo dục, kế hoạch giáo dục của giáo viên, kế hoạch bài dạy theo phân công.
- Xây dựng kế hoạch và tổ chức chuyên đề cấp tổ nâng cao chất lượng các môn học.
- Cùng Ban giám hiệu nhà trường tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các cá nhân trong tổ.
- Hàng tháng báo cáo với Ban giám hiệu nhà trường kết quả thực hiện kế hoạch theo môn học do tổ phụ trách.

1.4. Giáo viên:

- Xây dựng kế hoạch giáo dục môn học, các hoạt động giáo dục, kế hoạch giáo dục của giáo viên, kế hoạch bài dạy theo phân công của nhà trường, tổ chuyên môn.

- Thực hiện nghiêm túc giảng dạy và các nhiệm vụ khác theo phân công của Ban giám hiệu nhà trường, tổ chuyên môn.

- Có trách nhiệm nâng cao chất lượng giảng dạy bộ môn, thực hiện bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng đại trà bộ môn mình phụ trách để nâng cao năng lực cho học sinh.

- Có trách nhiệm xây dựng nền nếp, ý thức học tập, nâng cao phẩm chất cho học sinh thông qua giờ dạy chính khóa, các hoạt động giáo dục.

- Báo cáo hàng tháng các nội dung được phân công theo quy định của nhà trường, tổ chuyên môn.

1.5. Nhân viên:

- Thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ phục vụ các điều kiện dạy học theo chỉ đạo, phân công của nhà trường, tổ văn phòng.

- Báo cáo hàng tháng các nội dung được phân công theo quy định của nhà trường, tổ văn phòng.

2. Phân bổ nguồn lực:

- Phân công nhiệm vụ cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên theo trình độ đào tạo, phù hợp năng lực và vị trí việc làm của từng cá nhân (Có Quyết định phân công nhiệm vụ CBGVNV, bảng phân công lao động, giảng dạy kèm theo).

- Đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, bố trí nguồn tài chính:

+ Bố trí nguồn Ngân sách nhà trường sửa chữa, bổ sung đủ máy tính, máy chiếu, mạng Internet cho các phòng học. Sắp xếp lại các phòng học bộ môn, thư viện, trang trí trường, lớp học tạo cảnh quan, tạo không gian phù hợp cho việc thực hiện chương trình giáo dục;

+ Huy động xã hội hóa bổ sung cơ sở vật chất

+ Tham mưu các cấp lãnh đạo tăng cường, bổ sung cơ sở vật chất cho nhà trường các hạng mục: Xây lại cổng trường; Cải tạo khu giáo dục thể chất, sân chơi cho học sinh; trang bị đủ bàn ghế; Hệ thống thoát nước. Cấp phát bổ sung bàn ghế, thiết bị tối thiểu phục vụ dạy học lớp 6,7,8, hóa chất đồ dùng dạy thực hành môn Hóa Sinh, máy tính học Tin học.

- Thời gian thực hiện: Trong năm học 2023-2024.

3. Kiểm tra, đánh giá thực hiện kế hoạch:

Ban giám hiệu tăng cường hiệu lực và hiệu quả của công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường. Hàng tháng chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra, có đánh giá, rút kinh nghiệm trong việc thực hiện.

Chỉ đạo các tổ trưởng, tổ phó chuyên môn tham gia công tác kiểm tra, giám sát cùng Ban giám hiệu nhà trường, thường xuyên đôn đốc giáo viên thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục của trường THCS Liên Vị năm học 2023-2024. Yêu cầu CB, GV, NV trong nhà trường nghiêm túc thực hiện và cụ thể hóa bằng kế hoạch theo nhiệm vụ của mình. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc trao đổi trực tiếp với Ban giám hiệu nhà trường để hướng dẫn, giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Quảng Yên để B/c);
- Phó Hiệu trưởng (để Th/h);
- Các TTCM, VP (để Th/h);
- Các đoàn thể (để Th/h);
- CB, GV, NV (để Th/h);
- Lưu Hồ sơ trường./.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TRƯỜNG



Lê Quốc Khương